BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 61/2025/TT-BCT	*Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2025*

THÔNG TƯ

Quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu để thực hiện Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 206/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa (CHXHCN) Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (CHDCND) giai đoạn 2025 - 2030;

Thực hiện Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào ký ngày 08 tháng 4 năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu để thực hiện Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào giai đoạn 2025 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng lá thuốc lá, gạo, đường và các sản phẩm có liên quan (mã HS 17.01) có xuất xứ từ nước CHDCND Lào được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt khi nhập khẩu vào Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng

Các thương nhân nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan mặt hàng lá thuốc lá, gạo, đường và các sản phẩm có liên quan (mã HS 17.01) có xuất xứ từ nước CHDCND Lào và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Lượng hạn ngạch thuế quan mỗi năm đối với mặt hàng lá thuốc lá là 3.000 tấn nằm trong lượng hạn ngạch thuế quan áp dụng với các thành viên WTO do Bộ Công Thương công bố hàng năm.

Mặt hàng lá thuốc lá có xuất xứ từ nước CHDCND Lào (mã HS 24.01) bao gồm 13 dòng hàng HS 8 số chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 206/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào giai đoạn 2025 - 2030.

2. Lượng hạn ngạch thuế quan mỗi năm đối với mặt hàng gạo là 70.000 tấn.

Mặt hàng gạo có xuất xứ từ nước CHDCND Lào (mã HS 10.06) bao gồm 03 dòng hàng HS 8 số chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 206/2025/NĐ-CP.

3. Lượng hạn ngạch thuế quan mỗi năm đối với mặt hàng đường và các sản phẩm có liên quan nằm trong lượng hạn ngạch thuế quan áp dụng với các thành viên WTO do Bộ Công Thương công bố hàng năm.

Mặt hàng đường và các sản phẩm có liên quan (mã HS 17.01) có xuất xứ từ nước CHDCND Lào bao gồm 05 dòng hàng HS 8 số chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 206/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Đối tượng được phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng lá thuốc lá được phân giao cho thương nhân có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá do cơ quan có thẩm quyền cấp và có nhu cầu sử dụng thuốc lá nguyên liệu nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất thuốc lá điếu tiêu thụ trong nước.

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng gạo được phân giao cho thương nhân có nhu cầu nhập khẩu.

3. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng đường và các sản phẩm có liên quan (mã HS 17.01) được phân giao cho thương nhân trực tiếp sử dụng đường làm nguyên liệu sản xuất và thương nhân sử dụng đường thô để sản xuất đường tinh luyện.

Điều 4. Phương thức điều hành hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng lá thuốc lá được phân giao bằng phương thức cấp Giấy phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng gạo được phân giao bằng phương thức trừ lùi tự động tại cơ quan hải quan cho đến hết số lượng hạn ngạch thuế quan. Việc trừ lùi thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan hải quan.

3. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng đường và các sản phẩm có liên quan (mã HS 17.01) được phân giao bằng phương thức đấu giá theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng đường theo phương thức đấu giá.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 24 tháng 02 năm 2030.

2. Đối với hàng hóa được nhập khẩu theo quy định tại Điều 2 và đăng ký Tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 24 tháng 02 năm 2025, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định tại Nghị định số 206/2025/NĐ-CP và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3. Thông tư này bãi bỏ Thông tư số 56/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan với thuế suất thuế nhập khẩu 0% đối với hàng hóa có xuất xứ từ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Sinh Nhật Tân